

*
Số -BC/ĐUVP

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Đảng ủy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Quyết định số 1521-QĐ/TU ngày 28/6/2023 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đối với một số tổ chức Đảng;

Đảng ủy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

1. Cơ quan Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổng số cán bộ, công chức và người lao động hiện nay: 106 người

2. Đảng bộ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tổng số đảng viên: 70 đồng chí; trong đó, đảng viên chính thức: 68 đồng chí, đảng viên dự bị: 02 đồng chí.

- Số chi bộ trực thuộc: 05 chi bộ, gồm: Chi bộ phòng Kinh tế - Tổng hợp, Chi bộ phòng Văn xã - Ngoại vụ, Chi bộ Ban Tiếp công dân - Nội chính, Chi bộ phòng Hành chính - Quản trị và Chi bộ Nhà khách tỉnh.

3. Về nguồn nhân lực công nghệ thông tin: Bố trí 01 công chức chuyên trách về công nghệ thông tin thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số tại Văn phòng. Thường xuyên cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, tăng cường kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức vào giải quyết các nhiệm vụ được giao; tập huấn kỹ năng quản trị mạng; công tác văn phòng; an toàn an ninh mạng; an toàn an ninh thông tin; dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng; bảo mật thông tin quản lý, điều hành các hệ thống phần mềm quy định cho công chức, viên chức.

4. Những thuận lợi và khó khăn:

- *Thuận lợi:* Thời gian qua, việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan quan tâm, chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động công tác văn phòng; công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng, bảo mật thông tin được chú trọng, duy trì tốt, chưa để xảy ra các sự cố nào liên quan đến hệ thống mạng; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Nổi bật là việc thực hiện tốt quy trình khép kín trong xử lý hồ sơ trên Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (phần mềm TD.Office); góp phần giảm dần văn bản giấy, rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao chất lượng công việc, đáp ứng kịp thời công tác tham mưu, giúp xử lý giải quyết công việc kịp thời đối với những việc cấp bách trong mọi thời gian, thời điểm phục vụ lãnh đạo UBND tỉnh trong tình hình mới.

- *Khó khăn:* Trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đối với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế như: thiếu sự chủ động tham mưu trong công tác chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính gắn với Chuyển đổi số. Hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin những năm gần đây từng bước phát triển nhưng vẫn còn thấp, việc khai thác sử dụng hệ thống thông tin, các phần mềm dùng chung còn chậm, hiệu quả chưa cao.

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO:

1. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số

- Cấp ủy, Lãnh đạo Văn phòng luôn quan tâm, phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động về Nghị quyết số 09-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 về chủ trương đầu tư chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2025; Kế hoạch số 6115/KH-UBND ngày 9/11/2021 của Ban Điều hành Chuyển đổi số về tổ chức Hội nghị nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho lãnh đạo tỉnh; Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 2/2/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/BCSD ngày 27/01/2022 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030.

- Bên cạnh đó, Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 05-NQ/ĐUVP ngày 12/4/2023 tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của

Đảng trong công tác chuyển đổi số tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2023; và kèm theo các văn bản triển khai liên quan (*Phụ lục kèm theo*)

2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 09- NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số.

- Hàng tháng, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Văn phòng UBND tỉnh đã tiến hành họp để nghe báo cáo công tác chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh; đề ra phương hướng để hoàn thành Kế hoạch đã được đề ra.

- Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác văn thư lưu trữ và tình hình ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị.

- Quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ, đảng viên; đề cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy chi bộ; gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác. Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn làm cơ sở đánh giá, phân loại đảng viên cuối năm.

3. Công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số.

Hàng tháng, tổ chức các buổi tuyên truyền các văn bản, chủ trương của Đảng, Nhà nước trên các lĩnh vực và công tác chuyển đổi số lồng ghép với chương trình sinh hoạt pháp luật đầu tháng tại Văn phòng UBND tỉnh.

4. Nhận thức của cấp ủy các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân qua việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, các văn bản của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số.

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh xác định “**Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số**”. Theo đó, Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Cơ quan đã tiến hành chuyển đổi số ngay thông qua việc sử dụng nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa tài liệu, tin học hóa các quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức và chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức người lao động Văn phòng UBND tỉnh đã nhận thức rõ về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trước khi có hành động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ được giao.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

a) Công tác tuyên truyền, đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức

- Văn phòng UBND tỉnh đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh... liên quan đến công tác chuyển đổi số đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung chuyển đổi số lồng ghép vào các cuộc họp, sinh hoạt pháp luật hàng tháng. hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của cơ quan Đảng và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách, phát triển nguồn nhân lực để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

- Hiện Văn phòng UBND tỉnh có 01 công chức chuyên trách về công nghệ thông tin đảm bảo việc phục vụ triển khai, vận hành các ứng dụng dùng chung, các hệ thống thông tin chuyên ngành tại Văn phòng;

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Văn phòng UBND tỉnh;

- Hầu hết cán bộ, công chức Văn phòng UBND tỉnh đều được trang bị kiến thức tin học văn phòng đảm bảo sử dụng thành thạo máy tính, các phần mềm ứng dụng phục vụ cho công việc chuyên môn; kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, công chức cơ quan từng bước được nâng cao, đảm bảo đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin. Tham dự các Hội nghị bồi dưỡng kiến thức về Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước cho cán bộ, công chức do Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh tổ chức. Đăng ký và tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức;

c) Phát triển hạ tầng số

- 100% cán bộ công chức được trang bị máy tính,

- Đã triển khai 02 đường truyền mạng internet ADSL (đường truyền mạng ADSL nội bộ và đường truyền mạng ADSL cho hệ thống wifi);

- Đã kết nối mạng diện rộng (WAN) của tỉnh thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước phục vụ truy cập internet và các phần mềm dùng chung của tỉnh.

d) Phát triển nguồn dữ liệu

- Duy trì việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc TDOffice trong việc gửi, nhận văn bản, điện tử có tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử hồ sơ công việc theo quy định.

- Duy trì, vận hành có hiệu quả: “Phần mềm chỉ đạo điều hành Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận” nhằm hỗ trợ tốt cho lãnh đạo UBND tỉnh triển khai chỉ đạo kịp thời các nhiệm vụ giao cho các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố

- Tiếp tục triển khai ứng dụng Phòng họp không giấy để lưu trữ, trao đổi, chia sẻ tài liệu phục vụ các cuộc họp của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ, quy trình xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê trên Hệ thống thông tin Kinh tế-Xã hội của tỉnh

- Triển khai Phần mềm Quản lý Cán bộ Công chức, Viên chức để cập nhật, quản lý dữ liệu về CBCCVV; phối hợp với Công an tỉnh đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho 100% cán bộ, công chức, viên chức;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng dữ liệu tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh (đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông) với các nguồn dữ liệu được cập nhật thường xuyên, đầy đủ và chính xác đảm bảo người dân, doanh nghiệp có thể tìm kiếm; khai thác, sử dụng hầu hết các dữ liệu không phải là mật của tỉnh trên cổng cung cấp dữ liệu mở.

d) Phát triển nền tảng số

- 100% cán bộ, đảng viên đã kết nối, sử dụng hệ thống định danh và xác thực điện tử;

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung được Văn phòng Chính phủ, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai sử dụng và các phần mềm chuyên ngành khác đảm bảo đáp ứng nhu cầu trong quản lý, điều hành công việc tại Văn phòng.

e) Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Duy trì hoạt động Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các Hệ thống thông tin chính quyền số theo mô hình 04 lớp.

- 100% máy chủ, máy trạm được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

2. Phát triển chính quyền số

- Xây dựng Trung tâm chỉ đạo, điều hành số Ủy ban nhân dân tỉnh (*Trung tâm dự phòng*): đang phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai lập thiết kế **thi công, tổng dự toán thuộc dự án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025”** theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021

- Tham mưu xây dựng một sản phẩm chuyển đổi số triển khai tại Văn phòng, ứng dụng trong xử lý nghiệp vụ công việc: đăng ký mô hình Hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, nhằm tăng Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 75% trong năm 2023 theo mục tiêu của Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/03/2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành: Đến thời điểm hiện nay,
- + Số lượng văn bản đến được chuyển trên môi trường mạng: 27321
- + Số lượng văn bản đi được chuyển trên môi trường mạng: 9692
- Phần mềm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh Ninh Thuận: đến thời điểm hiện nay, tổng số nhiệm vụ giao cho các đơn vị Sở ban ngành trên hệ thống là 2886 nhiệm vụ, trong đó:
 - + Đã thực hiện: 2644 nhiệm vụ
 - + Chưa thực hiện: 242 nhiệm vụ
- Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ: Đã triển khai họp trên hệ thống đến tất cả các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố. Đến nay, đã thực hiện 132 phiên họp.
- Hội nghị truyền hình trực tuyến: Thực hiện 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND tỉnh với các cơ quan trung ương, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh theo thời gian thực, có các công cụ phân tích dữ liệu, dự báo hỗ trợ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số: hiện nay Sở Thông tin và Truyền thông đang phối hợp với FPT nghiên cứu triển khai giải pháp.
- Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT):
 - + Đến nay, đã tham mưu công bố, công khai trên cổng Dịch vụ công tỉnh tổng số thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: **1.698** TTHC;
 - + Việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả bộ phận một cửa các cấp đã đi vào nề nếp, đã được ứng dụng CNTT phần mềm một cửa trong tiếp nhận và trả kết quả nên chất lượng giải quyết hồ sơ ngày càng nâng lên, đa số hồ sơ đều giải quyết đúng và trước hạn.
 - + Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) tỉnh hiện có **1.122** DVCTT, trong đó: có 419 DVCTT toàn trình (cấp tỉnh 331, cấp huyện 67, cấp xã 21) và 703 DVCTT một phần (cấp tỉnh 439, cấp huyện 192, cấp xã 72); đã tích hợp và đồng bộ trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (DVCQG) **1.089/1.122** DVCTT đạt **97.06%**; hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện của tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung duy nhất, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng DVC quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.
 - + Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC ở đạt 100% cấp tỉnh; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã kết nối với Cổng thanh toán trực tuyến quốc gia. Đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến

được tích hợp, hỗ trợ thanh toán trực tuyến qua hệ thống hỗ trợ thanh toán quốc gia; các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt (Mobile Money, VNPT Money);

+ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến 453 thủ tục (cấp tỉnh: 389 thủ tục, cấp huyện: 37 thủ tục và cấp xã: 27 thủ tục); bên cạnh đó, đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về quy định mức thu ưu đãi phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh, nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến.

3- Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên:

Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính của tỉnh: đang phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Qua thời gian triển khai thực hiện thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, bước đầu đã đạt được nhiều kết quả tích cực, điều này đã khẳng định vị trí, vai trò của chuyển đổi số đối với hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền.

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông trong hoạt động tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, đã thúc đẩy từng phòng, ban tích cực ứng dụng CNTT trong hoạt động công vụ, qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của hệ thống chính trị. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và truyền thông từng bước hiện đại hóa.

2. Hạn chế, khuyết điểm, khó khăn:

- Chuyển đổi số là một nhiệm vụ mới và khó, khả năng tiếp cận về chuyên đổi số của một số công chức, viên chức còn nhiều hạn chế;

- Việc gửi, nhận văn bản điện tử cho các cơ quan khối Đảng thông qua Trục liên thông văn bản nội bộ tỉnh chưa ổn định và có thời điểm không thể gửi và nhận văn bản điện tử được làm ảnh hưởng đến công tác chuyên môn.

V- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đảng ủy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng ủy tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

2. Cấp ủy cơ sở quan tâm công tác tuyên truyền, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn

về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, người lao động; nghiên cứu đưa tiêu chí thực hiện chuyển đổi số vào việc đánh giá, bình xét, khen thưởng cuối năm, nhằm động viên, khích lệ đối với các tập thể, cá nhân lệ có thành tích cao trong việc gương mẫu, đi đầu trong chuyển đổi số.

3. Rà soát, bám sát tham mưu đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch 02-KH/BCĐCĐS, ngày 09/3/2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh; Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/03/2023 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh và các chương trình, kế hoạch liên quan được cấp có thẩm quyền giao;

Trong đó, tập trung ưu tiên việc xây dựng mô hình Hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh nhằm đảm bảo hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số năm 2023 theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh;

4. Tiếp tục rà soát, bám sát kế hoạch chuyển đổi số của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để triển khai, thực hiện đảm bảo tiến độ, theo lộ trình đề ra; trong đó, chú trọng thực hiện đồng bộ đảm bảo một số nội dung sau:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố hình thành cơ sở hạ tầng dữ liệu nhằm cung cấp nhu cầu thông tin phục vụ quản lý, điều hành nhằm tham mưu UBND tỉnh Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầy đủ, kịp thời và chính xác.

- Đôn đốc các sở, ngành thực hiện 100% hồ sơ thủ tục hành chính được quản lý, theo dõi tiến độ xử lý trên Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử; 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê chuyên ngành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh được thực hiện qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng phòng họp thông minh, hội nghị trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tăng cường nâng cấp, đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại nội bộ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, phục vụ tốt nhu cầu khai thác, sử dụng của công chức, viên chức, người lao động Văn phòng.

VI- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Văn phòng tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên. Đẩy nhanh tiến độ và

hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin;

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu đầu tư nâng cấp Trực liên thông văn bản của tỉnh để gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh với cơ quan khối Đảng được ổn định, thông suốt.

Nơi nhận:

- Đảng ủy khối CQ-DN tỉnh,
- Các ĐUV,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu: ĐUVP.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hồ Sĩ Sơn